

Số: 14 /2024/QĐCNHGT-DS

Thanh Sơn, ngày 09 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của người đại diện hợp pháp của Ngân hàng H1 với bà Hà Thị Thúy H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện Dân sự về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” đề ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Ngân hàng H1.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 11 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện*: **Ngân hàng H1.**

Địa chỉ trụ sở: Tầng D, tòa nhà N Hoàng Đạo T, phường T, quận C TP Hà Nội.
Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Quốc C – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Minh T – chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách điều hành hoạt động – Ngân hàng H1 Chi nhánh P1 (Theo Quyết định số 243/QĐ-TTCB ngày 27/5/2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị).

Người đại diện theo ủy quyền lại: bà Nguyễn Thị Bích P – Cán bộ tín dụng phòng giao dịch số 04 Ngân hàng H1 chi nhánh P1 (theo Giấy ủy quyền số 21/2024/GUQ-CNPT ngày 01/6/2024 của ông Nguyễn Minh T).

Địa chỉ: Số nhà A, phố B, thị trấn T, huyện T, Phú Thọ;

- *Người Bị kiện*: **Bà Hà Thị Thúy H**, sinh năm 1976;

Nơi thường trú: khu H, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Nơi làm việc: Trường Mầm Non Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

- Ngày 25/11/2021, bà Hà Thị Thúy H cùng người đồng trách nhiệm là ông Trần K (là chồng của bà H) và Ngân hàng H1 – Chi nhánh P1 - phòng G (sau khi viết tắt là Ngân hàng) đã ký kết Hợp đồng cho vay số: TDMDQ21001/HĐCV với số tiền là 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*); mục đích vay: Thanh toán tiền công thợ và mua nguyên liệu sửa chữa nhà ở.

Ngày 29/9/2023, ông Trần K chết không để lại di chúc. Bà H hiện nay đang quản lý toàn bộ tài sản chung của bà H và ông K.

Bà H và ông K nhiều lần vi phạm định kỳ trả nợ, Ngân hàng đã chuyển khoản nợ của bà H và ông K sang nợ quá hạn từ ngày 31/12/2023. Đến ngày 25/10/2024, bà H và ông K còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 151.338.253 đồng. Trong đó: nợ gốc là: 122.546.000 đồng; nợ lãi là: 28.792.253 đồng.

- Các bên thống nhất phương án trả nợ như sau:

+ Bà H có trách nhiệm thực hiện toàn bộ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo Hợp đồng cho vay (bao gồm cả phần nghĩa vụ do ông K để lại). Bà H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng)/01 tháng, vào ngày 25 hàng tháng, kể từ tháng 11/2024 cho đến khi tất toán Hợp đồng vay vốn.

Trong trường hợp bà H vi phạm một lần nghĩa vụ trả nợ, thì Ngân hàng có quyền chấm dứt thỏa thuận trả hàng tháng và yêu cầu bà H phải trả toàn bộ số tiền còn nợ tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

+ Kể từ ngày 26/10/2024 cho đến khi trả hết nợ, bà H còn phải trả cho Ngân hàng khoản tiền lãi phát sinh đối với số tiền còn phải trả theo mức lãi đã thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay cho đến khi tất toán Hợp đồng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Thanh Sơn;
- Cơ quan THADS huyện Thanh Sơn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Mai